

Bản án số: 30/2022/HSST.
Ngày 19 tháng 5 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Bà Lưu Thị Thanh Nhâm

2. Ông Nguyễn Đình Thanh

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Đ1 Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Quỳnh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 22/2022/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022 đối với bị cáo:

Phan Trọng Đ, sinh năm 1977 tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Tổ dân phố S, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Phan Trung T (đã chết); Con bà Trần Thị L, sinh năm 1948; Gia đình có 4 anh em, bị cáo là thứ 4; Vợ Nguyễn Thị K, sinh năm 1983; Có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2021 đến ngày 28/12/2021; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

Những người làm chứng:

- Anh Phạm Văn Đ1, sinh năm 1986 (vắng mặt).

- Anh Vũ Đình T1, sinh năm 1992 (vắng mặt).

- Anh Phan Thanh T, sinh năm 1977 (vắng mặt).

- Anh Trần Trung Đ2, sinh năm 1975 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thời gian gần đây do không có thu nhập ổn định, Phan Trọng Đ nảy sinh ý định bán số lô, số đề trái quy định của Nhà nước cho người khác để hưởng lợi bất chính. Hàng ngày, Đ ngồi trực tiếp tại quán bia “K T” ở TDP S, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định để nhận ghi số lô, số đề cho khách. Hình thức chơi lô đề dựa vào kết quả Xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày, các đối tượng tự quy định với nhau như sau:

- Về số đề: Người chơi chọn một số có hai chữ số bất kỳ (từ số 00 đến số 99) và bỏ ra một số tiền để đặt cược sau đó so sánh với hai số hàng chục và hàng đơn vị của giải đặc biệt ngày hôm đó. Nếu kết quả xổ số trong ngày có hai số hàng chục và hàng đơn vị trong giải đặc biệt trùng với số người chơi chọn thì được gọi là “trúng đề” và Đ sẽ phải trả cho người chơi số tiền gấp 80 lần số tiền người chơi đã bỏ ra đặt cược, ngược lại người chơi sẽ mất số tiền đã đặt cược.

- Về số lô: Người chơi cũng chọn một số có hai chữ số bất kỳ (từ số 00 đến số 99) để đặt cược theo điểm, mỗi điểm lô Đ thu 22.500 đồng, sau đó so sánh với hai số cuối của tất cả 27 giải kết quả xổ số ngày hôm đó. Nếu số mà người chơi chọn trùng với hai số hàng chục và hàng đơn vị của bất kỳ giải nào trong kết quả xổ số trong ngày thì được gọi là “trúng lô” và Đ phải trả cho người chơi số tiền tương ứng 1 điểm lô là 80.000 đồng, nếu trùng bao nhiêu giải thì lại nhân tiếp số tiền với bấy nhiêu lần, ngược lại người chơi sẽ mất số tiền đã bỏ ra để đặt cược.

Khoảng 16 giờ ngày 22/12/2021, Đ cầm 01 chiếc bút bi, giấy than, giấy A4, 01 quyển tích kê bằng giấy kích thước 10x7cm, mặt phía trước phía trên in dòng chữ màu đỏ “Soạn XSMB gửi 8012 ngày... tháng... năm 202...” đến quán bia “K T” là quán chung của Đ và anh trai là anh Phan Thanh T ở cạnh cổng Công ty AMARA thuộc TDP S, thị trấn C để ghi số lô, số đề cho khách. Mỗi khi có khách đến ghi số lô, số đề, Đ ghi cho khách vào tờ giấy nhỏ kích thước 10x7cm (gọi là cáp) bằng mực bút bi màu đen rồi đưa cho khách chơi, riêng đối với khách chơi với số tiền nhiều Đ sẽ sao chép thêm một cáp nữa bằng giấy than rồi giao cho khách, đồng thời Đ sẽ thống kê ra 2 tờ giấy A4 riêng biệt gồm 1 tờ tổng hợp ghi các số lô và 1 tờ tổng hợp ghi các số đề.

Khoảng 16 giờ 50 cùng ngày, Phạm Văn Đ1 là công nhân công ty AMARA đi vào quán gặp Đ nói: “Cho em xem kết quả ngày hôm trước” và cầm xem tờ kết quả Xổ số miền Bắc ngày 21/12/2021 Đ để trên bàn. Một lúc sau, Đ1 nói “anh ghi cho em con lô”, hiểu ý Đ1 muốn ghi số lô, số đề, Đ đồng ý thì Đ1 nói: “anh ghi cho em con lô 38 năm mươi điểm, 12 năm mươi điểm, đề 38 một trăm nghìn”. Đ lấy cáp ra ghi cho Đ1 các con số trên vào cáp đồng thời kê bên dưới tờ giấy than để sao chép sang cáp thứ 2 và thống kê sang 2 tờ giấy A4. Đ nhận ghi cho Đ1 một

điểm lô với giá 22.500 đồng rồi tính thành tiền hết 2.350.000 đồng. Đ nhận tiền rồi đưa cho Đ1 tờ cáp in mực giấy than có chữ ký của Đ bên dưới, Đ1 cầm tờ cáp in và đi ra ngoài.

Ngay sau đó, Vũ Đình T1 đến quán bia vào gặp Đ nói “anh ghi cho em con lô, con đề”. Đ đồng ý nói “ghi con bao nhiêu”, T1 nói “ghi cho em con lô 65 một trăm điểm, 74 năm mươi điểm, con đề 56, 47, 82 mỗi con một trăm nghìn”. Đ tiếp tục lấy cáp ra ghi cho T1 các con số trên với hình thức tương tự rồi tính thành tiền hết 3.675.000 đồng. Đ nhận đủ tiền rồi đưa cho T1 tờ cáp được in bằng giấy than có chữ ký của Đ bên dưới. Trong lúc Đ và T1 đang giao dịch thì anh Phan Thanh T đi vào quán hỏi vay tiền của Đ, Đ đã lấy số tiền mình vừa bán số lô, số đề cho khách (trong đó có tiền Đ1 và T1 đưa) cho anh T vay 4.409.000 đồng. Khi Đ1 vừa đi ra ngoài thì bị lực lượng Công an kiểm tra, Đ1 tự giác khai nhận vừa mua số lô, số đề trái quy định của Đ. Tổ công tác đưa Đ1 quay trở lại nơi Đ bán số lô, số đề thì bắt quả tang Đ đang ghi số lô, số đề cho T1 hồi 17 giờ cùng ngày.

Vật chứng thu giữ:

- Thu trên người Phạm Văn Đ1 01 tờ cáp có ghi ngày 22/12/2021, Đ 38 (100) L38 (50), 12 (50) và chữ ký của Đ bằng mực giấy than.

- Thu trên người Vũ Đình T1 01 tờ cáp bên trong có ghi ngày 22/12/2021 và L65 (100), 74 (50), Đ56 (100), 47 (100), 82 (100) bên dưới có chữ ký của Đ bằng mực than.

- Thu trên mặt bàn trước mặt Đ đang ngồi: 01 quyển tạp lô màu trắng, kích thước (10x7) cm; 01 chiếc bút bi mực màu đen; 01 tờ giấy than; 02 tờ giấy A4 trên giấy có ghi các số bằng mực màu đen; 03 tờ cáp gồm: Tờ thứ nhất ghi ngày 22/12/2021, L65 (100) 74 (50), Đ 56 (100), 47 (100), 82 (100) bằng mực màu đen bên dưới có chữ ký của anh Phan Trọng Đ; Tờ thứ hai ghi ngày 22/12/2021, Đ 38 (100) L38 (50), 12 (50) bằng mực màu đen bên dưới có chữ ký của anh Phan Trọng Đ; Tờ thứ ba ghi ngày 22/12/2021, L86 (20), 68 (20), 77 (20) bên dưới có chữ ký của anh Phan Trọng Đ bằng mực bút bi màu đen và số tiền 3.010.000đồng.

- Thu trên người Phan Trọng Đ số tiền 288.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Vivo V2022 màu xanh.

Quá trình điều tra:

- Phan Trọng Đ khai nhận: Ngoài số tiền ghi lô đề cho Đ1 và T1 là 6.025.000 đồng, ngày 22/12/2021 Đ còn ghi lô đề cho những người khác với số tiền là 1.682.000 đồng nhưng Đ không biết tên tuổi, địa chỉ những người này. Ngoài việc ghi lô đề ngày 22/12/2021, trước đó Đ còn ghi lô, đề cho khách nhiều ngày khác, tuy nhiên Đ không biết những người ghi lô đề là ai và không nhớ số tiền ghi lô đề giữa Đ và những người này.

- Phan Trọng Đ tự giác giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an huyện Trục Ninh số tiền 4.409.000 đồng, đây là tiền ghi lô đề cho Đ1, T1 và những người khác, sau đó Đ đã cho anh Phan Thanh T vay số tiền này.

- CQĐT Công an huyện Trục Ninh xác định chiếc điện thoại di động Vivo V2022 màu xanh lá là tài sản cá nhân của Đ, không liên quan đến việc ghi số lô đề và CQĐT đã trả lại cho Đ chiếc điện thoại này.

Tại cơ quan điều tra, Phan Trọng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét trên.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS-TN ngày 23/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố các bị cáo Phan Trọng Đ về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phan Trọng Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận xét trên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho được cải tạo tại địa phương.

- Đại diện VKSND huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng và đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS:

Đề nghị xử phạt Phan Trọng Đ từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được khấu trừ vào thời gian thi hành án cứ một ngày tạm giam bằng ba ngày cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung, không khấu trừ thu nhập đối với Phan Trọng Đ.

Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 7.707.000 đồng thu giữ của Phan Trọng Đ. Tịch thu tiêu hủy 01 quyển tạp lô màu trắng, kích thước 10 x 7cm; 01 chiếc bút bi mực màu đen; 01 tờ giấy than là công cụ Đ sử dụng vào việc ghi lô, đề.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT; VKSND huyện Trục Ninh; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/12/2021, Phan Trọng Đ đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề trái quy định pháp luật cho Phạm Văn Đ1, Vũ Đình T1 và một số người khác tại quán bia “K T” ở TDP S, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định với tổng số tiền đánh bạc là 7.707.000 đồng và bị Công an huyện Trục Ninh phát hiện bắt quả tang hồi 17 giờ cùng ngày. Hành vi ghi số lô, số đề của các bị cáo Phan Trọng Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố đối với các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự,

3.1. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ; Bị cáo tự giác giao nộp số tiền đánh bạc, đây là những tình tiết được xem là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy bị cáo Phan Trọng Đ có nhân thân tốt, số tiền đánh bạc không lớn, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy về hình phạt xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung, khấu trừ thu nhập: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Đối với Phạm Văn Đ1 và Vũ Đình T1 là những người đã mua số lô, đề của Đ: Các đối tượng trên đều chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc hay tội tổ chức đánh bạc hay gá bạc, hành vi chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự,

Công an huyện Trục Ninh đã chuyển cho Công an xã Trục Thắng, Công an xã Trung Đông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ1 và T1 về hành vi đánh bạc là đúng quy định của pháp luật.

[7] Đối với những người ghi lô đề của Phan Trọng Đ vào ngày 22/12/2021 nhưng Đ không biết những người này là ai (trừ Phạm Văn Đ1 và Vũ Đình T1) nên không có căn cứ để xử lý đối với những người này.

[8] Đối với anh Phan Thanh T: Chiều ngày 22/12/2021 anh T vay của Đ số tiền 4.409.000 đồng nhưng anh T không biết nguồn gốc số tiền Đ đưa cho mình là do Đ ghi số lô, số đề trái pháp luật mà có, anh T không biết việc Đ ghi số lô, đề trái pháp luật nên không phạm tội.

[9] Phan Trọng Đ khai nhận trước ngày 22/12/2021 có bán số lô đề cho những người khác nhưng không biết tên, địa chỉ cư trú của người mua, không nhớ số tiền ghi lô đề nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.707.000 đồng thu giữ của Phan Trọng Đ, đây là số tiền bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc và thu nhập bất chính do đánh bạc mà có.

- Tịch thu tiêu hủy 01 quyển tạp lô màu trắng, kích thước 10 x 7cm; 01 chiếc bút bi mực màu đen; 01 tờ giấy than, đây là công cụ Đ sử dụng vào mục đích đánh bạc.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Trọng Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS:

Xử phạt Phan Trọng Đ **15 (mười lăm)** tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2021 đến ngày 28/12/2021 (một ngày tạm giữ, tạm giam bằng ba ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành **14 (mười bốn)** tháng **09 (chín)** ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo được tính từ ngày cơ quan giám sát, giáo dục bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phan Trọng Đ cho chính quyền địa phương thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn khấu trừ thu nhập đối với đối với bị cáo Phan Trọng Đ.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền **7.707.000** đồng (*bảy triệu, bảy trăm linh bảy nghìn đồng*) thu giữ của Phan Trọng Đ (số tiền trên đã được Công an huyện Trục Ninh chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định vào ngày 28/3/2022).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển tập lô màu trắng, kích thước 10 x 7cm; 01 chiếc bút bi mực màu đen; 01 tờ giấy than (vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 27/THA ngày 29/3/2022 giữa CQCSĐT Công an huyện Trục Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Phan Trọng Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, các Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trục Ninh;
- Công an huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng